

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2018/HS-ST
Ngày 05-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Xuân Tím và ông Ngô Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhuận - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; nơi sinh: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Thôn K, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Đỗ Thị Th; có chồng là Vũ Văn T1; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2008, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt 27 tháng tù, tại Bản án số: 13/2008/HSST ngày 15/5/2008. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2010.

Bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 04/6/2018 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Trương Anh T2, sinh năm 1972; nơi cư trú: Khu 2, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Kiều Văn D1, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 04/6/2018, Nguyễn Thị H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số: 34L8-xxxx từ nhà ở thôn K, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng đến khu vực gần trạm thu phí thuộc xã Đ, huyện A mua ma túy để sử dụng và bán. H gặp và mua của một người đàn ông, không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ củ thể 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá với giá 200.000 đồng. H cầm gói ma túy ở tay và điều khiển xe mô tô đến khu vực trước cửa nhà nghỉ T ở thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương với mục đích nếu có người hỏi mua sẽ bán lại kiếm lời. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, có một thanh niên tự khai là Nguyễn Văn B, sinh năm 1992, thường trú tại thôn P, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương đến hỏi "chị có ma túy đá không bán cho em 300.000 đồng". Nguyễn Thị H đồng ý. Khi H cầm 300.000 đồng và đưa túi ma túy cho B thì bị lực lượng Công an tỉnh Hải Dương kết hợp với Công an xã K phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên tay B túi ma túy có đặc điểm nêu trên, thu giữ trên tay H 300.000 đồng và quản lý chiếc xe mô tô biển số: 34L8-xxxx.

Tại Kết luận giám định số: 381/KLGD -PC54 ngày 07/6/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ghi thu của Nguyễn Văn B gửi giám định, có khối lượng là 0,079 gam, là loại Methamphetamine. Hoàn lại 0,04 gam Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 53/CT-VKS-HS ngày 12/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 04/6/2018. Về vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 0,04 gam ma túy Methamphetamine, đã niêm phong trong phong bì số: 381/KLGD-PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, được hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình

sự; Luật Phí và Lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Thị H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ 30 phút ngày 04/6/2018, tại thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương, bị cáo Nguyễn Thị H có hành vi bán trái phép 0,079 gam ma túy, loại Methamphetamine cho đối tượng tự khai là Nguyễn Văn B với giá 300.000 đồng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, còn là nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn ma túy và phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi cố ý đã gây ra và phải chịu một hình phạt theo quy định của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về nhân thân, bị cáo đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội.

[4] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo,

cần phải xử phạt nghiêm và áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các biện pháp tư pháp: Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ chất tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine và gửi đi giám định. Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật sau giám định. Methamphetamine là chất ma túy bị Nhà nước cấm lưu hành, nên tịch thu cho tiêu hủy. Số tiền 300.000 đồng thu của bị cáo, do bán ma túy mà có nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước. Đối với 01 xe mô tô, biển số: 34L8-xxxx, bị cáo H mượn của anh Trương Anh T2 (*là bạn của bị cáo*) để làm phương tiện đi lại. Anh T2 khai mua xe của một người không quen biết ở chợ M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh vào tháng 02/2018. Cơ quan điều tra đã xác minh, xe mô tô trên được đăng ký chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1974, địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương. Anh Th khai anh là chủ sở hữu xe, xe bị mất trộm vào đầu năm 2011 tại địa bàn huyện C, tỉnh Hải Dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đã thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng để giải quyết theo thẩm quyền. Vì vậy, Tòa án không giải quyết trong vụ án này.

[7] Đối với đối tượng tự khai là Nguyễn Văn B, sinh năm 1992, thường trú tại thôn P, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương; quá trình làm việc tại phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, đã trốn khỏi nơi làm việc. Cơ quan điều tra đã xác minh tại xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương, không ai có lý lịch như Biển khai báo, nên không có căn cứ để xử lý. Đối với anh Trương Anh T2 có hành vi cho bị cáo H mượn xe, nhưng anh T2 không biết bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội. Cơ quan điều tra không đặt ra việc xử lý là phù hợp.

[8] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Nguyễn Thị H khai mua của một người đàn ông không rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực gần trạm thu phí thuộc xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng. Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh nên Tòa án không xét.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết luận phạm tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 27 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 04/6/2018.

3. Về các biện pháp tư pháp:

Tịch thu cho tiêu hủy 0,04 gam Methamphetamine, được hoàn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì, số: 381/KLGD-PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng.

(Vật chứng được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, có đặc điểm theo như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 04/10/2018 giữa Công an huyện Kim Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình, trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Sơn